

Bản án số: 04/2023/HS-ST  
Ngày 17-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Lầy

Bà Hoàng Thị Chính.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Th**, sinh ngày 12/03/2000 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ T 5, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/4/2022, Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 40/QĐ XPHC trong lĩnh vực tiền tệ: Mức tiền phạt 40.000.000 đồng; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25/7/2022, đến ngày 03/8/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Trần Minh T3, sinh năm 1989; trú tại: số 18CT1, tầng 05, khu 05 tầng, phố T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

**- Người chứng kiến:**

+ Ông Vũ Thanh N; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Đình L; vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, tối ngày 25/7/2022 Nguyễn Văn T gọi điện đến số điện thoại 0345609580 cho một nữ giới tên T4 (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 gam ma túy Ketamine và 04 viên ma túy tổng hợp. T và T4 thỏa thuận mua bán số ma túy trên với giá 2.500.000 đồng và hẹn địa điểm giao dịch mua ma túy tại số 147 phố L, quận K, thành phố Hải Phòng. T4 nói sẽ có người mang ma túy đến cho T. Một lúc sau, có 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) gọi đến cho T bằng số điện thoại 0931623555 và gặp T để giao ma túy. T trả tiền mua ma túy và nhận từ nam thanh niên này 01 túi nilon kích thước 4x6cm bên trong có 04 viên nén màu hồng, 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm chứa tinh thể màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được gấp làm nhiều lần, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau đó, đến khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày, một mình T mang số ma túy trên ra khu vực đất trống phía sau quán Karaoke Sky tại số 147 phố L, Tổ 13, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Kiến An phát hiện và bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 túi nilon kích thước 4x6cm bên trong có 04 viên nén màu hồng (*mẫu số 01*) và 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm trong chứa tinh thể màu trắng (*mẫu số 02*); thu giữ tại túi quần bên trái phía trước T đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được gấp làm nhiều lần, bên trong chứa tinh thể màu trắng (*mẫu số 03*). Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone màu vàng gold và số tiền 700.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T, nhưng không phát hiện và thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại kết luận giám định số 367/KL-KTHS(MT) ngày 31/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng có kết quả:

- 04 viên nén màu hồng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,28 gam, là loại MDMA.

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,64 gam, là loại Ketamine.

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,11 gam, là loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Thẳng khai nhận phù hợp nội dung trên. T mua và cất giữ trái phép chất ma túy mục đích chỉ để sử dụng cá nhân, ngoài ra không có

mục đích gì khác. Chiếc điện thoại và 700.000 đồng thu giữ của T là do T lao động mà có. Chiếc điện thoại T đã sử dụng liên lạc để mua ma túy. T có số điện thoại của T4 là do T4 cho T ở một lần gặp nhau tại quán Bar DOM Club ở đường L, quận N, thành phố Hải Phòng. Sau đó, T có 01 lần mua của T4 01 viên ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng và sử dụng một mình hết. Ngày 25/7/2022 là lần thứ hai T mua ma túy của T4. T không biết tên thật và địa chỉ của T4. T không quen biết, không biết tên, tuổi địa chỉ của người đã giao ma túy cho T vào ngày 25/7/2022. Đây là lần đầu tiên T gặp người này, nếu gặp lại T cũng không nhận dạng được.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An giữ quyền công tố luận tội:*

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Cụ thể:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù;

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo mức từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy của vụ án còn lại sau giám định được niêm phong số 367MT/PC09 ngày 31/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu iphone màu vàng gold đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo số tiền 700.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên; bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trần Minh T3 khai: Anh làm nghề giao hàng tự do trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Anh không bao giờ giao nhận các mặt hàng cấm, các mặt hàng không rõ nguồn gốc. Do thời gian đã lâu, lượng hàng giao nhận nhiều nên anh không nhớ thời gian tháng 7/2022 đã giao nhận hàng bên quận Kiến An cho những ai, cũng như loại hàng gì và địa điểm giao nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa về cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến. vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 25/7/2022 tại phía sau quán Karaoke Sky số 147 L, tổ 13, B, K, Hải Phòng Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,28 gam ma túy loại MDMA và 0,75 gam Ketamine, mục đích để sử dụng cá nhân thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi nên việc cố ý cất giữ 1,28 gam ma túy loại MDMA và 0,75 gam Ketamine không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ gồm 25,6% MDMA và 3,75% Ketamine, tổng cộng là 29,35% theo hướng dẫn tại Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ và các tình tiết khác của vụ án, xác định hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiên An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tiền án; có 01 tiền sự chưa được xóa về hành vi bán 02 thông tin thẻ ngân hàng thu lời bất chính số tiền 400,000 đồng nên ngày 05/4/2022 bị Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 40/QĐ XPHC trong lĩnh vực tiền tệ với mức tiền phạt 40.000.000 đồng.

[7] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính:

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với số ma túy còn lại sau giám định của mẫu số 01, mẫu số 02 và mẫu số 03 cùng vỏ bao gói của mẫu số 01, mẫu số 02 được niêm phong trong 01 bì giấy, dấu niêm phong số 367MT/PC09 ngày 31/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[11] Đối với tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng dùng để gói ma túy và 01 điện thoại nhãn hiệu iphone màu vàng gold đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu và nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với việc T khai trước ngày 25/7/2022, T đã một lần mua của T4 01 viên ma túy tổng hợp và đã sử dụng hết. Ngoài lời khai của T thì không có tài liệu chứng cứ khác nên không đủ cơ sở kết luận.

[15] Đối với số điện thoại 0931623555 của nam thanh niên đã giao ma túy cho Nguyễn Văn T ngày 25/7/2022. Qua xác minh, xác định chủ thuê bao là Trần Minh T3 (sinh năm 1989; trú tại: số 18CT1, tầng 05, khu 05 tầng, phố T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng). Tại phiên tòa, T3 khai làm nghề giao hàng tự do trên địa bàn thành phố Hải Phòng. T3 không bao giờ giao nhận các mặt hàng cấm, các mặt hàng không rõ nguồn gốc. Do thời gian đã lâu, lượng hàng giao nhận nhiều nên T3 không nhớ thời gian tháng 7/2022 đã giao nhận hàng bên quận Kiến An cho những ai, cũng như loại hàng gì và địa điểm giao nhận. T3 hành đối chất giữa T3 và bị cáo, kết quả cả hai đều không nhận dạng được nhau và vẫn giữ nguyên lời khai nên chưa đủ cơ sở xử lý đối với Trần Minh T3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[16] Đối với người phụ nữ tên T4 đã bán ma túy cho T ngày 25/7/2022. Tiền hành xác minh số điện thoại 0345609580, xác định chủ thuê bao là anh Nguyễn Long V (sinh năm 1999; trú tại: xã G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên). Hiện anh V không còn sinh sống tại địa phương, đi đâu, làm gì địa phương không rõ. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An cũng sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình phạt chính: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm (09 chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ - ngày 25 tháng 7 năm 2022.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự,

\* Tịch thu và tiêu hủy: 01 bì giấy, dấu niêm phong số 367MT/PC09 ngày 31/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

\* Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu iphone màu vàng gold.

\* Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 700.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm nghìn đồng);

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trần Minh T3 có quyền kháng cáo bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Kiến An;
- CQTHAHS - Công an quận Kiến An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bình**

